

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 482/2022/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 4 năm 2022, giữa:

* Nguyên đơn: Ông **ĐOÀN MINH H.** Sinh năm 1973

Địa chỉ: 130 Đ., phường P, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

* Bị đơn: Bà **NGUYỄN THỊ T.** Sinh năm 1970

Địa chỉ: 130 Đ., phường P, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 6 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Đoàn Minh H. và bà Nguyễn Thị T..

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung**: Ông Đoàn Minh H. và bà Nguyễn Thị T. có 02 con chung là Đoàn Minh P (*Sinh ngày 03/01/1992*) và Đoàn Thị Mỹ D (*Sinh ngày 07/4/1997*). Các con chung đã trưởng thành, khỏe mạnh nên ông Đoàn Minh H và bà Nguyễn Thị T. không có yêu cầu gì.

- **Về tài sản chung**: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về nợ chung**: Không có.

- **Về án phí**: Ông Đoàn Minh H. và bà Nguyễn Thị T., mỗi người phải chịu 75.000 đồng tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Ông Đoàn Minh H. tự nguyện nộp thay tiền án phí cho bà Nguyễn Thị T.. Như vậy, ông Đoàn Minh H.

phải nộp 150.000 đồng tiền án phí nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0001545 ngày 19/4/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa. Hoàn lại cho ông Đoàn Minh H. 150.000 đồng tiền án phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND TP. Nha Trang;
- Chi cục THADS TP. Nha Trang;
- UBND phường P
(CNKH số 54, ngày 24/5/1993);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Nguyễn Thị Bích Thủy